

**QUYẾT ĐỊNH**  
**về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá đảng bộ, cơ quan, đơn vị “Dân vận khéo”**  
**(sửa đổi, bổ sung)**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khoá XXI, nhiệm kỳ 2015-2020;
- Căn cứ Kế hoạch số 80-KH/HU ngày 04/9/2013 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về “tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”;
- Xét đề nghị của Trưởng Ban Dân vận Huyện uỷ,

**BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY**  
**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Ban hành Bộ tiêu chí đánh giá đảng bộ xã, thị trấn “Dân vận khéo”, cơ quan, đơn vị “Dân vận khéo” (sửa đổi, bổ sung - có Bộ tiêu chí kèm theo).

**Điều 2:** Bộ tiêu chí này là cơ sở đánh giá thi đua, công nhận, biểu dương, khen thưởng đảng bộ, cơ quan, đơn vị “Dân vận khéo” hằng năm.

Ban Dân vận Huyện uỷ chủ trì, phối hợp với các ban xây dựng Đảng và cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn việc triển khai thực hiện; hằng năm tổ chức thẩm định kết quả, tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện uỷ xét, công nhận và biểu dương, khen thưởng.

**Điều 3:** Các ban xây dựng Đảng, Văn phòng Huyện uỷ, các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện uỷ, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện căn cứ Quyết định thực hiện.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các quyết định đã ban hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh uỷ (b/c),
- Ban Dân vận Tỉnh uỷ (b/c),
- Như Điều 3,
- VPHU: + LĐVP,  
+ Lưu VT.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**BÍ THƯ**



**Lâm Thị Hương Thành**

## BỘ TIÊU CHÍ

### Đánh giá Đảng bộ xã, thị trấn “Dân vận khéo”

(Sửa đổi, bổ sung)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 160-QĐ/HU ngày 05/5/2016 của BTV Huyện uỷ)

Số TT	Nội dung đánh giá và tiêu chí	Điểm tối đa
<b>A</b>	<b>Vận động nhân dân tích cực tham gia sản xuất phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở hạ tầng theo tiêu chí nông thôn mới.</b>	<b>10</b>
1	Vận động nhân dân chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi; giá trị sản xuất, thu nhập đầu người cao hơn bình quân chung của huyện; tỷ lệ hộ nghèo giảm, thấp hơn mức bình quân của huyện.	3
2	Hệ thống cơ sở vật chất (điện, đường, trường, trạm) được đầu tư xây dựng đạt tiêu chí nông thôn mới.	3
3	Hoàn thành tiến độ kế hoạch dồn điền, đổi thửa, xây dựng cách đồng mẫu (theo kế hoạch năm).	2
4	Có các mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu trong lĩnh vực phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở hạ tầng.	2
<b>B</b>	<b>Vận động nhân dân nâng cao đời sống văn hoá, tinh thần xã hội, giữ gìn môi trường, xây dựng khu dân cư xanh - sạch - đẹp.</b>	<b>10</b>
5	Duy trì phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao, thu hút trên 50% số người dân trên địa bàn tham gia.	1.5
6	Vận động nhân dân thực hiện tốt công tác xã hội hoá giáo dục; chất lượng giáo dục được nâng lên, ngành giáo dục của xã, thị trấn được xếp trong top 5 đơn vị dẫn đầu của huyện.	2
7	Làm tốt công tác bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ nhân dân; ngành y tế của xã, thị trấn được xếp trong top 5 đơn vị dẫn đầu của huyện.	2
8	Tuyên truyền, vận động 80% số hộ trở lên thực hiện tốt nếp sống văn hoá, văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.	1.5
9	Có 75% trở lên số thôn, khu phố, được công nhận đạt khu dân cư văn hoá và có 82% gia đình đạt gia đình văn hoá, trong đó có thôn, khu phố đạt khu dân cư văn hoá điển hình hoặc khu dân cư văn hoá xanh - sạch - đẹp.	2
10	Có mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu trong lĩnh vực văn hóa - xã hội.	1

<b>C</b>	<b>Vận động nhân dân chấp hành và thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật.</b>	<b>10</b>
11	Vận động nhân dân thực hiện tốt công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm; kịp thời phát hiện, tố giác tội phạm; lên án các hành vi vi phạm pháp luật; số vụ vi phạm pháp luật giảm so với năm trước.	2
12	Vận động nhân dân chấp hành tốt các quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông, không có công dân vi phạm pháp luật an toàn giao thông dẫn đến chết người.	2
13	Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội; hoàn thành công tác tuyển quân, công tác huấn luyện dân quân tự vệ, dự bị động viên.	2
14	Vận động nhân dân thực hiện tốt Chính sách Dân số - KHHGD; tỷ lệ sinh con lần 3 trở lên giảm so với năm trước và thấp hơn bình quân chung của huyện.	1
15	Thực hiện tốt công tác thanh, kiểm tra; không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, thất thoát tài sản; 100% số vụ khiếu kiện, tranh chấp xảy ra trên địa bàn được hoà giải. Hằng năm, giải quyết xong từ 95% trở lên số đơn thư khiếu nại, tố cáo; không có khiếu kiện đông người, đơn, thư vượt cấp, kéo dài.	3
<b>D</b>	<b>Quy chế dân chủ ở cơ sở được phát huy.</b>	<b>10</b>
16	Công tác cải cách thủ tục hành chính được xếp loại tốt trở lên; 100% số thôn, khu phố có tổ hoà giải và hoạt động hiệu quả; trên 90% những mâu thuẫn, bất hoà trong nội bộ nhân dân được hoà giải thành.	2
17	Hằng năm, UBND xã, thị trấn xây dựng kế hoạch và tổ chức công khai 100% các nội dung phải công khai tới người dân theo quy định của Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.	2
18	100% các nội dung nhân dân bàn, quyết định được tổ chức xin ý kiến nhân dân; các cuộc họp thôn, khu phố có trên 50% đại diện hộ gia đình tham gia.	2
19	Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng hoạt động hiệu quả; đảm bảo 100% các công trình, dự án trên địa bàn được giám sát.	2
20	Giải quyết tốt những vấn đề nổi cộm, bức xúc làm mất an ninh, trật tự trong nông thôn liên quan đến dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng. Không để phát sinh những vụ việc mới.	2
<b>E</b>	<b>Phát triển số lượng, nâng cao chất lượng các mô hình “Dân vận khéo”.</b>	<b>8</b>
21	Hằng năm, Đảng uỷ có kế hoạch xây dựng Đảng bộ “Dân vận khéo”.	2
22	Khối dân vận Đảng uỷ có kế hoạch chỉ đạo xây dựng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo”.	1

23	Hàng quý, 6 tháng, 01 năm có kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện phong trào.	2
24	100% số thôn có mô hình dân vận khéo; trong đó có từ 1 đến 2 mô hình tiêu biểu được ghi nhận, biểu dương; 80% số mô hình hoạt động tốt, có hiệu quả, không có mô hình hoạt động yếu, kém.	3
<b>Điểm thưởng</b> ( <i>thưởng cho các đơn vị có cách làm sáng tạo, có việc làm tiêu biểu</i> )		<b>2</b>
<b>Tổng điểm</b>		<b>50</b>

**\* Phương pháp đánh giá, xét, công nhận kết quả:**

- *Phương pháp tự chấm điểm cho mỗi tiêu chí:*

Trên cơ sở kết quả thực hiện, các đơn vị tự chấm điểm theo tiêu chí và gửi kết quả về Ban Thường vụ Huyện uỷ (qua Ban Dân vận Huyện uỷ) trước ngày 10/11 hàng năm. Kết quả thực hiện của mỗi tiêu chí được đánh giá theo các mức: Tốt, Khá, Trung bình, Yếu (Tốt: Tính điểm tối đa; Khá: Cho 2/3 tổng số điểm; Trung bình: Cho 1/2 tổng số điểm; Yếu: Cho 1/4 tổng số điểm; Không thực hiện: Không tính điểm).

- *Phương pháp xét và công nhận kết quả:*

Trên cơ sở Bộ tiêu chí, Ban Thường vụ Huyện uỷ giao cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc Huyện uỷ, UBND huyện có trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí thuộc lĩnh vực phụ trách; cuối năm chấm điểm gửi về Thường trực Huyện uỷ (qua Ban Dân vận Huyện uỷ) trước ngày 15/11.

Ban Dân vận Huyện uỷ tổng hợp kết quả, phối hợp với các ban Xây dựng Đảng và các cơ quan liên quan thẩm định, lựa chọn trình Ban Thường vụ Huyện uỷ xét, công nhận, biểu dương, khen thưởng các đơn vị đạt tiêu chuẩn đảng bộ xã, thị trấn “Dân vận khéo”.

Ban Thường vụ Huyện uỷ chỉ xét, công nhận đạt danh hiệu Đảng bộ xã, thị trấn “Dân vận khéo” đối với các đơn vị có bản đăng ký từ đầu năm, có văn bản đề nghị công nhận đảng bộ “Dân vận khéo” và bản tự chấm điểm kèm theo. Đơn vị đạt tiêu chuẩn đảng bộ xã, thị trấn “Dân vận khéo” phải đạt tổng số điểm từ 46 điểm trở lên và phải đạt một số tiêu chí sau:

- Khối dân vận được xếp loại tốt;
- MTTQ và các đoàn thể xã đạt vững mạnh, tiên tiến trở lên và được ngành dọc cấp trên xếp loại đạt top 12 đơn vị dẫn đầu.
- 50% trở lên số chi bộ trực thuộc đạt tiêu chuẩn Trong sạch vững mạnh;
- 80% trở lên số tổ dân vận xếp loại Tốt, không có tổ dân vận xếp loại Yếu, Kém.

## BỘ TIÊU CHÍ

### Đánh giá cơ quan, đơn vị “Dân vận khéo”

(Sửa đổi, bổ sung)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 160-QĐ/HU ngày 05/5/2016 của BTV Huyện uỷ)

Số TT	Nội dung đánh giá và tiêu chí	Điểm tối đa
<b>A</b>	<b>Cơ quan hoàn thành tốt nhiệm vụ; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nêu cao ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ; rèn luyện phẩm chất đạo đức người cán bộ; hưởng ứng các phong trào thi đua.</b>	<b>15</b>
1	Hoàn thành 100% các nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan, đơn vị trong năm; trong đó: 100% cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ; có trên 15% cán bộ, công chức, viên chức được xếp loại hoàn thành xuất sắc chức trách, nhiệm vụ.	3
2	Sinh hoạt cơ quan, đơn vị nề nếp; hằng tháng đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức và công khai kết quả xếp loại.	3
3	100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tích cực sửa đổi lề lối, tác phong làm việc, thực hiện văn hoá công sở: Trách nhiệm, tận tình, chu đáo; không hút thuốc lá trong phòng làm việc, không uống rượu, bia buổi trưa và trong giờ làm việc, trang phục gọn gàng, lịch sự.	3
4	Không có cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác.	3
5	100% cán bộ, công chức, viên chức chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước; nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, địa phương, nơi cư trú; không có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật.	3
<b>B</b>	<b>Phát huy dân chủ trong quan hệ, giải quyết công việc với công dân và tổ chức liên quan gắn với cải cách thủ tục hành chính.</b>	<b>15</b>
6	Thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo hướng nhanh, gọn, giảm phiền hà, giảm thời hạn giải quyết công việc cho người dân.	3
7	Nâng cao chất lượng dịch vụ công; cơ quan, đơn vị được đánh giá cao về mức độ hài lòng của người dân trong thực thi nhiệm vụ (không có phản ánh, kiến nghị của công dân, tổ chức khi thực hiện nhiệm vụ); hằng năm, người đứng đầu cơ quan được huyện xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	3

8	Thực hiện việc tiếp dân; kịp thời giải quyết công việc của công dân và tổ chức; bảo đảm 100% đơn thư, khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, giải quyết kịp thời; không để phát sinh khiếu kiện đông người, vượt cấp.	3
9	Không có cán bộ quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong giải quyết công việc với công dân, tổ chức.	3
10	Phân công, đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thường xuyên đi cơ sở nắm tình hình nhân dân, gần dân, hiểu dân, tham mưu giải quyết công việc kịp thời, hiệu quả.	3
<b>C</b>	<b>Phát huy dân chủ trong nội bộ cơ quan, đơn vị</b>	<b>15</b>
11	Thực hiện đầy đủ những nội dung công khai theo Điều 7 của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.	3
12	Ban chỉ đạo thực hiện QCDC hoặc Ban Chỉ uỷ duy trì nghiêm túc, đầy đủ việc họp, kiểm điểm công tác hằng quý và 6 tháng để đánh giá kết quả thực hiện Quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị.	3
13	Tổ chức tốt hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mỗi năm một lần (theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập).	3
14	Tổ chức cho cán bộ công chức, viên chức được tham gia ý kiến các nội dung trước khi cấp thẩm quyền quyết định những nội dung theo Điều 9 của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.	3
15	Thực hiện đầy đủ các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch; Ban Thanh tra nhân dân thường xuyên được bổ sung kiện toàn; hoạt động hiệu quả.	3
	<b>Điểm thưởng: Thưởng cho các cơ quan, đơn vị có cách làm sáng tạo, hiệu quả, có việc làm điển hình, tiêu biểu.</b>	<b>5</b>
	- Xây dựng mới 01 mô hình, điển hình “Dân vận khéo” tiêu biểu.	2
	- Mỗi cơ quan, đơn vị có ít nhất 01 sáng kiến, kinh nghiệm trong công tác được áp dụng vào thực tiễn và tổng kết đánh giá đạt hiệu quả (nhất là những sáng kiến, kinh nghiệm đem lại lợi ích cho người dân).	2
	- Có sự đổi mới, sáng tạo trong tổ chức thực hiện.	1
	<b>Tổng điểm</b>	<b>50</b>

**\* Phương pháp đánh giá, xét, công nhận kết quả:**

*- Phương pháp tự chấm điểm cho mỗi tiêu chí:*

Trên cơ sở kết quả thực hiện, các đơn vị tự chấm điểm theo tiêu chí và gửi kết quả về Ban Thường vụ Huyện uỷ (qua Ban Dân vận Huyện uỷ) trước ngày 10/11 hằng năm, kết quả thực hiện của mỗi tiêu chí được đánh giá theo các mức: Tốt, Khá, Trung bình, Yếu (Tốt: tính điểm tối đa của tiêu chí; Khá: Cho 2/3 tổng số điểm của tiêu chí; Trung bình: Cho 1/2 tổng số điểm của tiêu chí; Yếu: Cho 1/4 tổng số điểm của tiêu chí; Không thực hiện: Không tính điểm).

*- Phương pháp xét và công nhận kết quả:*

Các cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách các tiêu chí có trách nhiệm tổ chức, theo dõi, chấm điểm việc thực hiện các tiêu chí và gửi kết quả về Ban Thường vụ Huyện uỷ (qua Ban dân vận Huyện uỷ) trước ngày 15/11 hằng năm.

Ban Dân vận Huyện uỷ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, thẩm định kết quả thực hiện của các đơn vị trình Ban Thường vụ Huyện uỷ phê duyệt.

Ban Thường vụ Huyện uỷ chỉ xét, công nhận cơ quan, đơn vị “Dân vận khéo” đối với các cơ quan, đơn vị có bản đăng ký từ đầu năm, có văn bản đề nghị công nhận cơ quan, đơn vị “Dân vận khéo” và bản tự chấm điểm kèm theo. Đơn vị đạt tiêu chuẩn cơ quan, đơn vị “Dân vận khéo” phải đạt tổng số điểm từ 48 điểm trở lên và phải đạt các tiêu chí sau:

- Cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến trở lên;
  - Cơ quan, đơn vị đạt cơ quan văn hoá;
  - Chi bộ cơ quan, đơn vị đạt tiêu chuẩn trong sạch vững mạnh;
  - Tổ chức công đoàn vững mạnh.
-